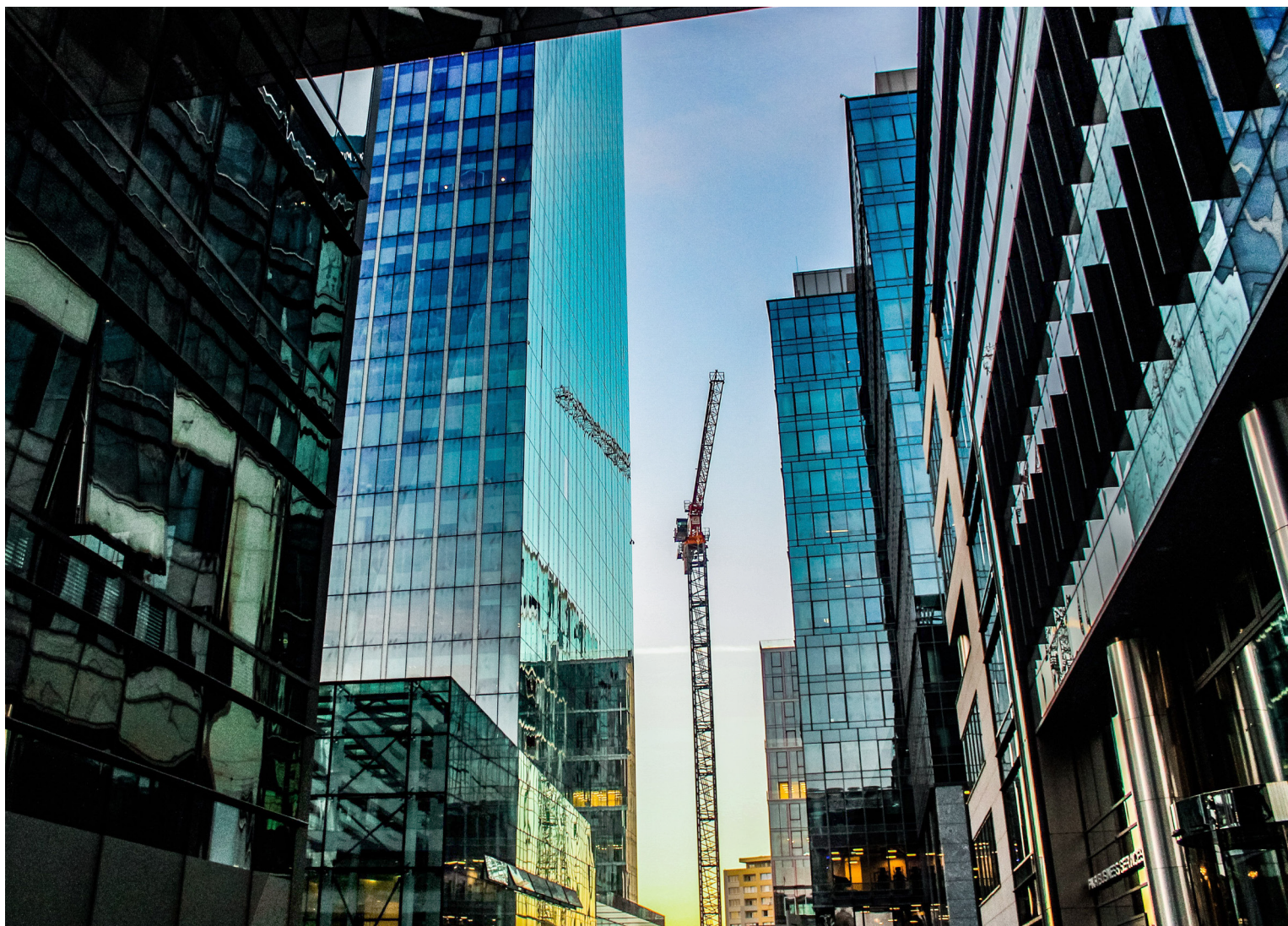




Bản tin Forvis Mazars Việt Nam

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Tháng 6, 2026

forvis
mazars



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

1. Công văn 3705/CT-CS ban hành bởi Cục thuế về chi phí thuê lại lao động

Theo các Công văn, cơ quan thuế trích dẫn quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP về hoạt động cho thuê lại lao động. Theo đó, cho thuê lại lao động là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, chỉ được thực hiện bởi doanh nghiệp có giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và chỉ áp dụng đối với các công việc thuộc danh mục được phép cho thuê lại lao động.

Công văn 3705/CT-CS quan điểm rằng doanh nghiệp có các khoản chi phí mà khoản chi này vi phạm pháp luật chuyên ngành thì không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Về thuế GTGT, Cục thuế không trực tiếp kết luận rằng về thuế GTGT đầu vào được khấu trừ.

2. Công văn số 2758/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN đối với trường hợp gia hạn dự án đầu tư

Theo hướng dẫn tại Công văn, pháp luật thuế TNDN có quy định ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư (bao gồm dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng) đáp ứng điều kiện về lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư. Tuy nhiên, pháp luật thuế TNDN không có quy định ưu đãi thuế TNDN đối với thời gian gia hạn hoạt động, chỉ ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian triển khai dự án thành phần theo từng giai đoạn.

3. Công văn số 2959/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn về khoản tài trợ xây dựng công trình hạ tầng

Công văn hướng dẫn về việc xác định chi phí được trừ đối với khoản tài trợ bằng tiền để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống nước sạch cho địa phương. Theo quy định được Cục Thuế viện dẫn, một số khoản tài trợ cho giáo dục, y tế, văn hóa, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà cho đối tượng chính sách, tài trợ theo chương trình của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ cho địa phương thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cũng như một số khoản chi hỗ trợ xây dựng công trình công cộng đồng thời phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, có thể được xem xét tính vào chi phí được trừ nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện về hồ sơ, chứng từ và thanh toán.

Đối với trường hợp cụ thể tại Công văn, xã Thạnh An không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đồng thời, nếu dự án xây dựng hệ thống nước sạch không phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thì khoản tài trợ bằng tiền cho dự án này không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

4. Công văn số 3006/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng

Doanh nghiệp có dự án đầu tư đang hoạt động sau đó mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất hoặc đổi mới công nghệ sản xuất, nếu dự án thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế TNDN và đáp ứng một trong ba tiêu chí theo quy định, có thể được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại hoặc được miễn, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại. Các tiêu chí đối với dự án đầu tư mở rộng bao gồm:

- Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động đạt mức tối thiểu theo quy định;
- Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định tăng thêm đạt tối thiểu 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi đầu tư; hoặc
- Công suất thiết kế tăng thêm tối thiểu 20% so với công suất thiết kế trước khi đầu tư.

Đối với trường hợp được nêu tại Công văn, doanh nghiệp có đầu tư nâng cấp, thay thế đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định 218/2013/NĐ-CP mà không đáp ứng một trong các tiêu chí quy định đối với dự án đầu tư mở rộng thì ưu đãi thuế TNDN thực hiện theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có).



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế giá trị gia tăng, hóa đơn và quản lý thuế

Công văn số 3337/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn về thuế GTGT và thời điểm lập hóa đơn đối với thẻ mua hàng

Theo Công văn, đối với trường hợp cơ sở kinh doanh bán thẻ mua hàng cho khách hàng và khách hàng sử dụng thẻ mua hàng như một công cụ thanh toán để mua hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ tại công ty đối tác, thời điểm lập hóa đơn được xác định là thời điểm khách hàng sử dụng thẻ mua hàng để mua hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP.



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế thu nhập cá nhân và giao dịch với cá nhân, hộ kinh doanh

1. Công văn số 4021/CT-NVT ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn việc chuyển từ kê khai thuế TNCN theo tháng sang theo quý từ kỳ tính thuế tháng 4/2026

Thực hiện Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, người nộp thuế chuyển từ kê khai theo tháng sang kê khai theo quý đối với tờ khai thuế TNCN từ tiền lương, tiền công theo mẫu số 02/KK-TNCN và 05/KK-TNCN kể từ kỳ tính thuế tháng 4/2026 trở đi. Cục Thuế đã nâng cấp ứng dụng thuế điện tử để tiếp nhận các tờ khai liên quan từ ngày 19/5/2026.

Đối với người nộp thuế đã được cơ quan thuế tiếp nhận và trả thông báo chấp nhận tờ khai tháng 4/2026, khi thực hiện kê khai tờ khai quý 2/2026, người nộp thuế chỉ tổng hợp số liệu kê khai tương ứng với nghĩa vụ phát sinh của các tháng 5 và 6/2026, không tổng hợp nghĩa vụ đã kê khai của tờ khai tháng 4/2026 vào tờ khai quý 2/2026 để tránh trùng nghĩa vụ thuế.

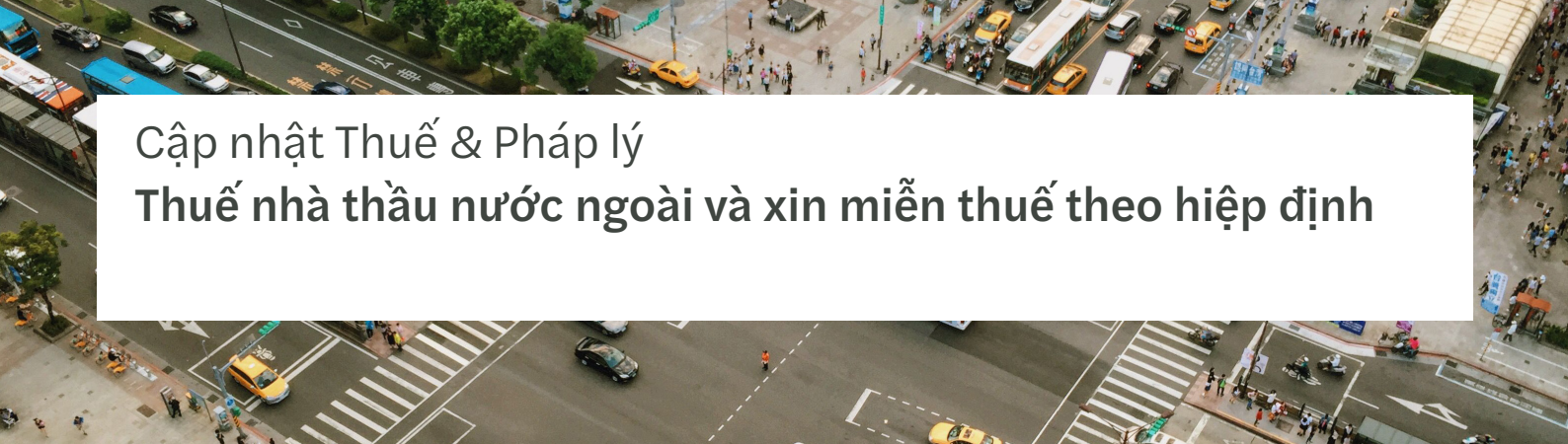
Trường hợp người nộp thuế phát hiện tờ khai thuế tháng 4/2026 có sai sót thì thực hiện khai bổ sung tờ khai tháng 4/2026 theo quy định. Số thuế TNCN phát sinh trên tờ khai tháng 4/2026, nếu có, được nộp theo thời hạn nộp của tờ khai quý 2/2026 là ngày 31/7/2026. Hệ thống quản lý thuế tập trung sẽ tự động chuyển thời hạn nộp của tờ khai tháng 4/2026 về cùng thời hạn nộp của tờ khai quý 2/2026 và hệ thống thuế điện tử sẽ gửi thông báo cho người nộp thuế.

2. Công văn số 3152/CTH-QLDN3 ban hành bởi Thuế thành phố Cần Thơ hướng dẫn về mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân hoặc hộ kinh doanh và kê khai thuế TNCN với khoản chi cho cá nhân, hộ kinh doanh

Đối với việc mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân hoặc hộ kinh doanh có mức doanh thu dưới ngưỡng chịu thuế GTGT, doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định tại Thông tư số 20/2026/TT-BTC. Hồ sơ bao gồm: (i) chứng từ chi trả tiền cho người bán theo quy định của pháp luật về kế toán; (ii) chứng từ (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt); (iii) bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo Mẫu số 02/TNDN do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm.

Về quyết toán thuế TNCN năm 2025, đối với khoản chi trả trước thời điểm cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, khoản chi được xác định là thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân. Doanh nghiệp chi trả có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo quy định tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC và kê khai khoản này vào Phụ lục mẫu số 05-2/BK-QTT-TNCN khi lập quyết toán thuế TNCN năm 2025.

Đối với khoản chi trả kể từ thời điểm cá nhân đã đăng ký hộ kinh doanh, khoản chi được xác định là thu nhập từ hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh. Trong trường hợp này, doanh nghiệp chi trả không thực hiện khấu trừ thuế TNCN và không kê khai khoản này vào hồ sơ quyết toán thuế TNCN của tổ chức; cá nhân hoặc hộ kinh doanh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế nhà thầu nước ngoài và xin miễn thuế theo hiệp định

1. Công văn số 5466/HYE-QLDN2 ban hành bởi Thuế tỉnh Hưng Yên hướng dẫn về thuế TNCN và thuế nhà thầu đối với chi phí cho chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp

Theo Công văn, trường hợp doanh nghiệp tại Việt Nam phát sinh khoản chi vé máy bay, khách sạn cho cá nhân nước ngoài sang Việt Nam nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thì các khoản chi này là thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân nước ngoài. Doanh nghiệp có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo quy định.

Về thuế nhà thầu nước ngoài, trường hợp doanh nghiệp Việt Nam chi trả một số khoản chi phí như vé máy bay, khách sạn cho cá nhân nước ngoài và các khoản chi này được xác định là chi phí do bên Việt Nam trả thay cho nhà thầu nước ngoài, doanh thu tính thuế nhà thầu bao gồm cả các khoản chi phí trả thay nêu trên theo quy định tại Thông tư số 69/2025/TT-BTC đối với thuế GTGT và Thông tư số 20/2026/TT-BTC đối với thuế TNDN.

2. Công văn số 3326/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn về hồ sơ áp dụng Hiệp định thuế đối với tiền bản quyền

Trong việc xử lý hồ sơ miễn, giảm thuế nhà thầu theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (Hiệp định thuế), Cục thuế nhấn mạnh:

- Về đối tượng cư trú để áp dụng Hiệp định thuế, Cục Thuế đề nghị cơ quan thuế địa phương rà soát Giấy chứng nhận cư trú của từng nhà thầu nước ngoài nhằm đảm bảo nhà thầu nước ngoài là đối tượng cư trú của nước ký kết Hiệp định, đồng thời hồ sơ phải đầy đủ tính pháp lý như hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật và chứng thực theo quy định.
- Bên cạnh điều kiện về cư trú, cơ quan thuế chỉ xem xét áp dụng thuế suất ưu đãi theo Hiệp định nếu nhà thầu nước ngoài chứng minh được mình là chủ sở hữu thực hưởng của khoản thu nhập để nghị giảm thuế. Ví dụ: đối với các khoản thanh toán quyền sử dụng sáng chế, công nghệ, thiết kế hoặc tài sản trí tuệ có sự tham gia của nhiều bên trong cùng tập đoàn, cơ quan thuế có thể yêu cầu hồ sơ chứng minh bản chất kinh tế của giao dịch, bao gồm quyền sở hữu hoặc quyền cấp phép, dòng tiền và lợi ích kinh tế được giữ lại, quyền kiểm soát và định đoạt đối với việc khai thác hoặc cấp phép lại, phân tích chức năng - tài sản - rủi ro và cấu trúc giao dịch liên kết.
- Trường hợp nhà thầu nước ngoài đáp ứng các điều kiện trên, Cục thuế yêu cầu rà soát, xác định bản chất của khoản thu nhập. Ví dụ nếu hợp đồng cấp phép sử dụng bằng sáng chế mang bản chất là gói hỗn hợp (kèm thương hiệu, dịch vụ kỹ thuật, hỗ trợ vận hành) hoặc chỉ cho phép khai thác quyền sử dụng mà không chuyển giao bí quyết cốt lõi, khi đó cần phân loại bản chất dịch vụ sang nhóm khác tùy bản chất của việc cấp phép sử dụng sáng chế.
- Về rủi ro cơ sở thường trú. Trường hợp nhà thầu nước ngoài cung cấp dịch vụ tại Việt Nam trong thời gian trên 06 tháng liên quan đến các hợp đồng cấp quyền sử dụng sáng chế hoặc công nghệ, hoạt động này có thể tạo thành cơ sở thường trú tại Việt Nam theo Hiệp định liên quan.

Mặc dù Hiệp định thuế không quy định về thời hạn nộp hồ sơ để nghị áp dụng Hiệp định, tuy nhiên theo hướng dẫn của OECD và kinh nghiệm quốc tế, các quốc gia ký kết Hiệp định thuế có trách nhiệm ban hành và duy trì các quy định nội luật nhằm ngăn ngừa việc lợi dụng Hiệp định. Do đó, việc cơ quan thuế từ chối xem xét hồ sơ để nghị áp dụng Hiệp định đối với khoản thuế phát sinh quá thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư 205/2013/TT-BTC là phù hợp với quy định của pháp luật thuế Việt Nam và không trái với Hiệp định thuế.

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Các văn bản pháp luật mới

1. Nghị định số 239/2026/NĐ-CP ban hành bởi Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2018/NĐ-CP về hoạt động xúc tiến thương mại

Nghị định số 239/2026/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, tức ngày 26/06/2026, sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định số 81/2018/NĐ-CP về hoạt động xúc tiến thương mại. Nội dung chính:

01

Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định 81/2018/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

02

Điều chỉnh thủ tục hành chính, điều kiện thực hiện và phạm vi áp dụng của một số hình thức khuyến mại.

03

Tạo thuận tiện cho doanh nghiệp, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh thương mại điện tử phát triển mạnh.

Một số thay đổi đáng chú ý:



Không còn quy định giới hạn tổng thời gian khuyến mại bằng hình thức giảm giá đối với một loại nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ không quá 120 ngày trong một năm tại khoản 5 Điều 10 Nghị định 81/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, việc áp dụng trên thực tế đối với hình thức khuyến mại giảm giá vẫn cần được theo dõi thêm theo hướng dẫn tại các văn bản hướng dẫn thi hành.



Bổ sung điều khoản bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ thì thương nhân, tổ chức phát hành và thương nhân sử dụng phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ phải chịu trách nhiệm và tuân thủ theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền.



Bổ sung hình thức thông báo hoạt động khuyến mại trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Các văn bản pháp luật mới

2. Nghị định số 245/2026/NĐ-CP ban hành bởi Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2026

Nghị định số 245/2026/NĐ-CP quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất phát sinh trong năm 2026. Cụ thể:

Đối với thuế GTGT, thời gian gia hạn tối đa là 05 tháng đối với số thuế GTGT phát sinh của kỳ tính thuế từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2026 và kỳ tính thuế quý II, quý III năm 2026. Việc gia hạn này không áp dụng đối với thuế GTGT khâu nhập khẩu. Người nộp thuế vẫn phải nộp hồ sơ khai thuế GTGT theo quy định hiện hành; Nghị định chỉ gia hạn thời hạn nộp số thuế phải nộp.

Đối với thuế TNCN của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, thời gian gia hạn tối đa là 05 tháng đối với số thuế TNCN phát sinh của kỳ tính thuế từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2026 và kỳ tính thuế quý II, quý III năm 2026.

Đối với thuế TNDN tạm nộp, thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý II năm 2026 và 02 tháng đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý III năm 2026.

Đối với tiền thuê đất, thời gian gia hạn là 05 tháng đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2026, tức số tiền thuê đất phải nộp kỳ thứ nhất năm 2026, đối với trường hợp người nộp thuế được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quyết định hoặc hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm. Thời hạn gia hạn được tính từ ngày 31/05/2026.

Người nộp thuế nộp Văn bản đề nghị gia hạn một lần cho toàn bộ số thuế và tiền thuê đất phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn, gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Thời hạn nộp Văn bản đề nghị gia hạn chậm nhất là ngày 02/11/2026. Trường hợp Văn bản đề nghị gia hạn không được nộp trong thời hạn này, người nộp thuế không được gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo Nghị định.

Trong thời gian được gia hạn, người nộp thuế không bị tính tiền chậm nộp đối với số thuế, tiền thuê đất được gia hạn. Tuy nhiên, nếu cơ quan có thẩm quyền xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn, người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất và tiền chậm nộp tương ứng theo quy định.

Liên hệ

Huyền Nguyễn

Tổng Giám đốc
huyen.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Hải Minh

Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Dịch vụ tư vấn
minh.nguyen@forvismazars.com

Christophe Cougnaud

Phó Tổng Giám đốc
Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam
christophe.cougnaud@forvismazars.com

Văn phòng TP Hồ Chí Minh

Tầng 9 - 11, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,
Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 38 241 493

Văn phòng Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà Peakview, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 39 36 10 31

Nguyễn Minh Đa

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn thuế, Dịch vụ tư vấn
da.nguyen@forvismazars.com

Đặng Phương Dung

Phó Tổng Giám đốc
Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam
dung.dang@forvismazars.com

Tìm hiểu thêm

Website: www.forvismazars.com/vn

Facebook: www.facebook.com/ForvisMazarsVN

LinkedIn: www.linkedin.com/company/forvis-mazars-in-vietnam



**Bản tin cập nhật thông tin thuế & pháp lý của Forvis Mazars Việt Nam được soạn thảo nhằm mục đích cung cấp các thông tin cập nhật về chuyên môn tại Việt Nam. Các thông tin và phân tích, bình luận trong Bản tin này chỉ mang tính hướng dẫn chung và được trích dẫn, diễn giải từ các văn bản do cơ quan nhà nước ban hành. Chúng tôi khuyến nghị khách hàng liên hệ với đội ngũ tư vấn của Forvis Mazars Việt Nam để được tư vấn chi tiết về mặt chuyên môn cho từng trường hợp cụ thể.*

Forvis Mazars là mạng lưới dịch vụ chuyên nghiệp hàng đầu toàn cầu hoạt động với một thương hiệu duy nhất gồm hai thành viên: Forvis Mazars tại Mỹ và Forvis Mazars Group, một mô hình hợp nhất quốc tế hoạt động tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ

Chúng tôi cam kết mang đến trải nghiệm độc đáo trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán, đảm bảo, thuế và tư vấn trên phạm vi toàn cầu.

www.forvismazars.com/vn